

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Biểu mẫu 18C

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một  
năm học 2019 -2020

### C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

#### 5.1. Chương trình Văn hóa học, khóa học 2018-2022

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nhập môn ngành Văn hoá học	Nắm được các kiến thức khái quát về trường ĐH Thủ Dầu Một, ngành Văn hoá học và chương trình Văn hoá học; hiểu rõ được tác dụng của những phương pháp học tập và biết cách xây dựng kế hoạch học tập; rèn luyện kỹ năng quan sát các hiện tượng văn hoá thực tế và phân tích, lí giải những hiện tượng văn hoá ấy; có ý thức trân trọng ngành học, ý chí ham học hỏi; khơi gợi hứng khởi trong việc khám phá những vấn đề của chuyên ngành Văn hoá học.	3 (2+1)	Học kỳ I	Tự luận
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	Giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin và một số vấn đề chung của môn học.	5 (5+0)	Học kỳ 1	Tự luận
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hiểu về cơ sở, quá trình hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh; nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận

4	Cơ sở văn hoá Việt Nam	Nắm được những đặc trưng của văn hoá Việt Nam qua các bình diện: nhận thức, tổ chức và ứng xử; Tính giá trị trong các hiện tượng văn hoá ở Việt Nam.	2 (1+1)	Học kì I	Tự luận/ Trắc nghiệm
5	Dân tộc học đại cương	Nắm được những đặc trưng văn hoá các dân tộc trên thế giới.	2 (2+0)	Học kì I	Tự luận
6	Lịch sử văn minh thế giới	Giới thiệu được năm nền văn minh lớn điển hình trên thế giới: Ai Cập – Lưỡng Hà - Ấn Độ - Trung Quốc – Hy La.	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận
7	Nhập môn nghiên cứu khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên một số khái niệm cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; phương pháp nghiên cứu khoa học và vận dụng trong lĩnh vực giáo dục; nội dung và trình tự các bước cơ bản trong nghiên cứu khoa học.	2 (1+1)	Học kì II	Tự luận
8	Tư duy biện luận ứng dụng	Học phần được chia làm bốn chương. Chương 1 bàn về xu hướng toàn cầu hóa và quốc tế hóa, đòi hỏi người học cần trang bị những kỹ năng cần thiết nào. Chương 2 đi vào giới thiệu những thành tố, thuộc tính của tư duy biện luận ứng dụng. Chương 3 sẽ trình bày một số phương pháp rèn luyện tư duy biện luận ứng dụng phổ biến như đặt câu hỏi, động não, lập bản đồ tư duy, 6 chiếc nón tư duy, phương pháp ứng dụng dựa trên than cấp độ tư duy Bloom. Chương 4 đi vào phân tích những kỹ năng, phương pháp học tập cần thiết liên quan đến chuyên ngành.	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận
9	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	Học phần trang bị những hiểu thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng Sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng.	3 (3+0)	Học kỳ II	Tự luận

10	Văn hoá học đại cương	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về khoa học văn hóa, các kỹ năng cần thiết để nghiên cứu và ứng dụng văn hóa học.	3 (3+0)	Học kỳ II	Tự luận/ Vấn đáp
11	Mỹ học đại cương	Xác định đối tượng của Mỹ Học, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định các yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.	2 (2+0)	Học kỳ II	Tự luận
12	Hán Nôm cơ sở	Nắm được kiến thức chữ Hán và chữ Nôm, bao gồm lịch sử về chữ Hán và chữ Nôm, cách viết chữ Hán, chữ Nôm; cấu tạo chữ Hán, chữ Nôm các bộ, các kiểu chữ Hán; vấn đề bên trong, bên ngoài văn bản Hán Nôm; thông qua những bài học cụ thể ứng với các chủ đề (về Văn học, Lịch sử, Địa lí...). Mối quan hệ giữa chữ Hán và chữ Nôm, rèn luyện kỹ năng viết, đọc, dịch các văn bản Hán Nôm cơ sở.	3 (2+1)	Học kì II	Tự luận
13	Tiếng Việt thực hành	Học phần bao gồm hai nội dung cơ bản: Chương 1: Hệ thống hóa và củng cố hệ thống tri thức cơ bản về văn bản, phân tích văn bản và tạo lập văn bản. Thực hành rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn, nói và viết văn bản, viết phần lịch sử vấn đề trong luận văn khoa học,... Chương 2: Hệ thống hóa một số vấn đề về câu, từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt, chính tả tiếng Việt. Thực hành sửa các lỗi về chính tả, dùng từ và diễn đạt trong nói và viết.	2 (1+1)	Học kì II	Tự luận
14	Giáo dục quốc phòng	Trang bị cho học sinh một số vấn đề tư duy lý luận trong đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Về một số nội dung cơ bản trong công tác quốc phòng và nghệ thuật quân sự Việt		Học kì II	Thực hành

		Nam. Rèn luyện một số kỹ năng quân sự cần thiết, rèn luyện tác phong nếp sống tập thể có kỷ luật. Giáo dục lòng yêu nước, yêu CNXH.			
15	Giáo dục thể chất	Có những kiến thức khoa học cơ bản về Giáo dục thể chất, các phương pháp tập luyện để nâng cao sức khỏe và phương pháp phòng tránh chấn thương trong tập luyện.		Học kì II	Thực hành
16	Pháp luật đại cương	Hiểu được những lý thuyết chung, những khái niệm, phạm trù cơ bản nhất của khoa học pháp lý về Nhà nước và pháp luật và vận dụng vào thực tiễn.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
17	Tâm lí học đại cương	Nắm được những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lí người. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tâm lí học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lí; ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
18	Xã hội học đại cương	Hiểu về cấu trúc, chức năng, phân tầng xã hội; vạch ra hướng phát triển của xã hội.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
19	Các vùng văn hoá và văn hoá các tộc người Việt Nam	Nắm được lý thuyết nghiên cứu về vùng văn hóa, văn hóa tộc người; mô tả đặc điểm các văn hóa ở Việt Nam - chia theo khu vực địa lý, và văn hóa của các tộc người - chia theo nhóm ngôn ngữ; khái quát về tính đa dạng văn hóa theo vùng miền, tộc người.	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận
20	Phương pháp nghiên cứu Văn hóa học	Nắm vững được những kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu đặc thù của Văn hoá học; vận dụng được những tri thức và phương pháp nghiên cứu ấy vào việc triển khai, phân tích và giải quyết vấn đề; xây dựng được kế hoạch nghiên cứu; nắm vững các kỹ năng viết và công bố nghiên cứu khoa học; rèn luyện sự sáng tạo, ham học hỏi, tìm ra những phương pháp thích hợp để triển khai hướng nghề nghiệp trong tương lai.	3 (2+1)	Học kỳ III	Tự luận/ Tiểu luận/ Thực hành vi tính

21	Lịch sử văn hóa Việt Nam	Nắm vững kiến thức cơ bản và có hệ thống về lịch sử văn hóa Việt Nam gắn với quá trình hình thành và phát triển lịch sử của dân tộc; nắm vững phương pháp sử dụng kiến thức đã học vào việc nhận biết, phân tích và lý giải những hiện tượng văn hóa dân tộc đã và sẽ gặp.	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận
22	Tín ngưỡng và các tôn giáo Việt Nam	Nắm được các tín ngưỡng và các tôn giáo ở Việt Nam, vai trò của chúng trong đời sống tâm linh người Việt cùng phương pháp luận xem xét tín ngưỡng – tôn giáo từ góc độ văn hóa và trong quan hệ với vấn đề dân tộc; vận dụng những tri thức lý luận chung để kiến giải về các hiện tượng nảy sinh trong đời sống tín ngưỡng, tôn giáo và giải thích được cơ sở lý luận và thực tiễn của chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta; đánh giá được những giá trị và hạn chế của tôn giáo, tín ngưỡng đối với văn hóa, đạo đức xã hội ở Việt Nam; nhận dạng được các chính giáo, tà giáo; tin tưởng và góp phần tuyên truyền, bảo vệ những quan điểm đúng đắn về chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta, cảnh giác trước âm mưu lợi dụng tự do tín ngưỡng tôn giáo để chống phá khối đại đoàn kết dân tộc.	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận/ Thực hành điền dã
23	Văn hóa Trung Hoa	Nắm vững các kiến thức lí luận về toạ độ văn hoá Trung Hoa; các kiến thức cơ bản về cách thức nhận thức, tổ chức, ứng xử của dân tộc Trung Hoa; rèn luyện kĩ năng phân tích và giải quyết vấn đề, rèn luyện tư duy phản biện vấn đề; có ý thức tôn trọng văn hoá của các dân tộc khác, biết học tập tinh hoa từ văn hoá Trung Hoa vào việc xây dựng và phát huy văn hoá dân tộc.	3 (3+0)	Học kỳ III	Trắc nghiệm/ Tự luận
24	Văn hóa Ấn Độ	Nắm kiến thức khái quát về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa ở Ấn Độ; Trình bày được tiến trình văn hóa Ấn Độ; lý giải được những đặc trưng văn hoá của người dân Ấn Độ trong việc nhận thức, tổ chức đời sống tập thể, tổ chức đời sống cá nhân và trong giao lưu văn hoá với các nền văn hoá khác; rèn luyện kĩ năng tư duy phản biện và trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hóa Ấn Độ, giúp	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận/ Trắc nghiệm

		người học có thái độ tôn trọng tinh hoa văn hóa nước ngoài, tôn trọng sự tương tác văn hóa các dân tộc.			
25	Văn hóa Đông Nam Á (trừ Việt Nam)	Nắm vững kiến thức khái quát về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa ở Đông Nam Á; hiểu rõ về lớp văn hóa Đông Nam Á bản địa; rèn luyện kỹ năng thu thập, xử lý, phân loại, trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hóa Đông Nam Á, và kỹ năng ứng xử văn hóa phù hợp với những tương đồng và khác biệt văn hóa giữa các nước trong khu vực Đông Nam Á; có thái độ tôn trọng sự khác biệt văn hóa trong quan hệ văn hóa giữa các quốc gia Đông Nam Á.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận/ Trắc nghiệm
26	Văn hóa Đông Bắc Á (trừ Trung Hoa)	Nắm được những kiến thức khái quát về văn hóa Đông Bắc Á; lý giải được các nét tính cách của người Nhật Bản và Hàn Quốc dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá.; lý giải được những đặc trưng văn hoá của các nước Đông Bắc Á về các mặt như nhận thức, tổ chức đời sống tập thể, đời sống cá nhân, trong ứng xử với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội; rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng thuyết trình.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận/ Trắc nghiệm
27	Văn hóa Âu-Mỹ	Học phần trang bị cho người học những kiến thức khái quát về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa Âu-Mĩ; lý giải được các nét đặc trưng tính cách của người Âu- Mỹ dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá; rèn luyện kỹ năng sử dụng tư duy phản biện, diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hoá Âu- Mỹ và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để tiếp cận văn bản, tư liệu văn hóa; có ý thức tuyển chọn, truyền bá, phát triển những mặt tích cực trên các phương diện của văn hoá Âu –Mĩ.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận
28	Văn hóa Nam Bộ	Nắm được những kiến thức khái quát về không gian văn hoá, chủ thể văn hoá và thời gian văn hoá ở Nam Bộ; lý giải được các nét tính cách của người Nam Bộ dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá ở Nam Bộ.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Trắc nghiệm/ Tự luận

29	Xây dựng đời sống văn hoá cộng đồng	Nắm vững các hình thức, biện pháp xây dựng và thúc đẩy phát triển văn hoá cộng đồng cũng như xây dựng, quản lý dự án phát triển văn hoá cộng đồng.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
30	Kí hiệu học văn hóa	Nắm vững kiến thức lí luận về kí hiệu học và kí hiệu học văn hóa, biểu tượng văn hóa; có kĩ năng tư duy biện luận, phân tích, so sánh, đối chiếu để nhận diện các vấn đề về biểu tượng văn hóa, kí hiệu học văn hóa; có ý thức giữ gìn phát triển những mặt tích cực và hạn chế những mặt tiêu cực trong chọn lựa các biểu tượng văn hóa.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận (Tiểu luận)
31	Phong tục và lễ hội	Có cái nhìn hệ thống về phong tục tập quán, lễ hội và hoạt động lễ hội; có cái nhìn khách quan trong việc đánh giá, lựa chọn những phong tục tập quán, lễ hội phù hợp với cuộc sống để tham gia, tuyên truyền, bảo lưu, đồng thời gạt bỏ những giá trị đã lỗi thời; rèn luyện kĩ năng phân tích và giải quyết vấn đề, rèn luyện tư duy phản biện vấn đề; có ý thức trong việc yêu quý, trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Điền dã
32	Văn hóa ẩm thực	Nắm vững kiến thức lí luận về văn hóa ẩm thực., các giá trị cơ bản của văn hóa ẩm thực ở Việt Nam và thế giới; hiểu rõ các đặc trưng cơ bản của văn hóa ẩm thực Việt Nam và thế giới, từ đó sinh viên sẽ lý giải được nguyên nhân khác biệt trong văn hóa ẩm thực của các vùng miền, đất nước; rèn luyện kĩ năng diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc khi phân tích và giải quyết vấn đề.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Trắc nghiệm/ Tự luận/ Thực tế
33	Văn hóa kinh doanh	Nắm được kiến thức cơ bản và kinh nghiệm trên thế giới về văn hóa kinh doanh và nhận thức được vai trò, ảnh hưởng của văn hóa kinh doanh như một nhân tố quan trọng đối với sự phát triển nâng cao tầm nhìn quản lý; có kỹ năng diễn đạt chính xác, mạch lạc về vai trò của các nhân tố hóa hóa kết tinh trong hoạt động kinh doanh để xây dựng các mối quan hệ kinh doanh lành mạnh, hướng đến những lợi ích bền vững; nắm vững	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận

		được phương pháp xây dựng văn hóa kinh doanh ở một chủ thể kinh doanh cụ thể, góp phần làm cho kinh doanh đạt kết quả cao và phát triển bền vững.			
34	Văn hóa dân gian (Tự chọn)	Có hệ thống khái niệm cơ bản của văn hóa dân gian và folklore; nắm được các phương pháp, các thao tác khoa học để tiếp cận đối tượng văn hóa dân gian; hiểu và hệ thống được các loại hình văn hóa dân gian; trình bày được những đặc trưng cơ bản của các loại hình văn hóa dân gian; có kỹ năng tổ chức, lập đề cương, thực hiện, trình bày một đề tài nghiên cứu; có thái độ trân trọng những giá trị truyền thống; Biết khẳng định bản sắc văn hóa của một quốc gia độc lập, đa tộc người trong tiến trình hội nhập văn hóa thế giới.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận/ Thực hành
35	Văn hóa đô thị (Tự chọn)	Hiểu biết về đô thị và quá trình đô thị hóa trên thế giới và ở Việt Nam, coi đó là thành quả văn hóa sáng tạo môi trường sống, cải thiện khung cảnh sống và nâng cao chất lượng sống của các xã hội loài người.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Thực tế
36	Dẫn nhập văn hóa học so sánh	Nắm vững các kiến thức lí luận về văn hoá so sánh và so sánh văn hoá, các hướng nghiên cứu văn hoá so sánh; phương pháp so sánh cơ bản trong văn hoá; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức lí thuyết về so sánh trong văn hoá để so sánh các đối tượng văn hoá trong thực tế, từ đó rèn luyện tư duy phản biện vấn đề, đánh giá giá trị của các đối tượng văn hoá; có ý thức giữ gìn và phát triển những mặt tích cực, hạn chế những mặt tiêu cực trong nền văn hoá sở thuộc từ quá trình so sánh với các nền văn hoá khác trên thế giới.	3 (3+0)	Học kỳ V	Tự luận (tiểu luận)/ Trắc nghiệm
37	Văn hóa đại chúng	Nắm vững các kiến thức chung về văn hoá đại chúng và đặc điểm của văn hoá đại chúng ở Việt Nam; có kỹ năng nhận biết sự khác biệt giữa văn hoá đại chúng với văn hoá tinh hoa, từ đó có thể vận dụng những ích lợi của văn hoá đại chúng vào việc xây dựng đất nước; có kỹ năng quản lý một văn hoá đại chúng, xây dựng kế hoạch phát triển sản	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận/ Điện dã/ Báo cáo (tiểu luận)



		phẩm; có ý thức giữ gìn, phát huy mặt tích cực cũng như hạn chế những mặt tiêu cực của văn hoá đại chúng.			
38	Nghệ thuật dẫn chương trình	Hiểu yêu cầu, nhiệm vụ, cách thể hiện của người dẫn chương trình truyền hình ở nhiều thể loại chương trình khác nhau; có kỹ năng viết lời dẫn, sử dụng các phương tiện trợ giúp và dẫn được một chương trình ngắn trong khoảng 10 phút hoặc những chương trình dài hơn đối với các sinh viên có khả năng trong lĩnh vực này; tăng cường kỹ năng làm việc nhóm ; nhận biết được khả năng, năng lực của bản thân để có thể tự tin thể hiện bản thân.	2 (0+2)	Học kỳ V	Thực hành/ Tự luận
39	Văn hóa du lịch	Người học nắm vững kiến thức về văn hoá du lịch, các thành tố của văn hoá du lịch, nguồn tài nguyên phát triển du lịch ở Việt Nam; vận dụng kiến thức văn hoá du lịch vào thực tế: thực địa, thiết kế tour, tổ chức và hướng dẫn du lịch văn hoá; rèn luyện ý thức giữ gìn các giá trị văn hoá, tác động đến thái độ tôn trọng văn hoá trong quá trình du lịch của du khách.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận/ Thực hành đóng vai
40	Quản lý văn hóa và quản lý văn hóa ở Việt Nam	Hiểu những lý luận cơ bản về quản lý văn hóa, học phần còn giúp sinh viên hiểu biết về đối tượng hoạt động của lĩnh vực quản lý văn hóa, các thiết chế quản lý nhà nước về văn hóa, vai trò và chức năng văn hoá của công tác quản lý văn hóa trên tầng vĩ mô và vi mô.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận/ Đi thực tế
41	Văn hóa Việt Nam qua văn học (Tự chọn)	Nắm vững các kiến thức về mối quan hệ giữa văn hoá và văn học; phân tích, đánh giá được yếu tố văn hoá thông qua các tác phẩm văn chương; rèn luyện kỹ năng phân tích và chứng minh bằng thực chứng để diễn đạt hàm ý văn hoá thông qua các tác phẩm văn chương; đồng thời, biết cách vận dụng một cách hiệu quả các kí hiệu văn hoá thông qua việc tạo lập ngôn bản/ văn bản; có ý thức giữ gìn và phát huy khả năng hàm chứa đặc trưng văn hoá Việt Nam trong quá trình sáng tác văn chương; định hướng đặc trưng văn hoá Việt Nam trong quá trình sáng tác văn chương.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận (tiểu luận/ bài thu hoạch)

42	Văn hóa Việt Nam qua ngôn ngữ (Tự chọn)	Nắm vững các kiến thức về mối quan hệ giữa văn hoá và ngôn ngữ, tìm ra được yếu tố văn hoá trong ngôn ngữ; rèn luyện kỹ năng phân tích và chứng minh bằng thực chứng, hình thành kỹ năng so sánh ngôn ngữ để diễn đạt hàm ý văn hoá trong ngôn ngữ; đồng thời, biết cách vận dụng một cách hiệu quả các kí hiệu văn hoá thông qua việc tạo lập ngôn bản/văn bản; có ý thức giữ gìn, tôn trọng và phát huy sự trong sáng của ngôn ngữ trong mối quan hệ với đặc trưng văn hoá của cộng đồng; có thái độ đúng đắn trong việc tiếp nhận văn hoá - ngôn ngữ ngoại lai.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận
43	Văn hóa mỹ thuật (Tự chọn)	Nắm vững các kiến thức về mối quan hệ giữa văn hoá và mỹ thuật, những đặc trưng trong mỹ thuật của Việt Nam và thế giới; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức về mối quan hệ giữa kiến trúc và văn hóa để đưa ra cách đánh giá hợp lí về cái đẹp của các công trình kiến trúc dưới góc nhìn của người làm văn hóa; có ý thức giữ gìn, tiếp thu và phát triển những mặt tích cực cho nền kiến trúc Việt; hạn chế những mặt tiêu cực trong quy hoạch kiến trúc Việt Nam.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận (Tiểu luận)
44	Văn hóa kiến trúc (Tự chọn)	Nắm vững các kiến thức về mối quan hệ giữa văn hoá và kiến trúc, những công trình kiến trúc của Việt Nam và thế giới; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức về mối quan hệ giữa kiến trúc và văn hóa để đưa ra cách đánh giá hợp lí về cái đẹp của các công trình kiến trúc dưới góc nhìn của người làm văn hóa; có ý thức giữ gìn, tiếp thu và phát triển những mặt tích cực cho nền kiến trúc Việt; hạn chế những mặt tiêu cực trong quy hoạch kiến trúc Việt Nam.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận (Tiểu luận)
45	Văn hóa Phật giáo (Tự chọn)	Hiểu được sự hình thành và phát triển Phật giáo; nhận diện được văn hóa nhận thực, văn hóa tổ chức cộng đồng và văn hóa nghệ thuật Phật giáo.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận
46	Văn hóa Kitô giáo (Tự chọn)	Hiểu được sự hình thành và phát triển Kitô giáo; nhận diện được văn hóa nhận thực, văn hóa tổ chức cộng đồng và văn hóa nghệ thuật Kitô giáo.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận

47	Thực tế chuyên môn	Thực tế hoá kiến thức trong thực tế qua những chuyến điền dã thực địa	2 (0+2)	Học kỳ V	Đi thực tế thực địa
48	Marketing văn hóa (Tự chọn)	Nắm vững quy trình tiến hành hoạt động marketing cho một tổ chức; các kỹ năng liên quan đến việc sử dụng hiệu quả các công cụ marketing.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Thuyết trình
49	Nghệ thuật biểu diễn (Tự chọn)	Nắm kiến thức về các thể loại sân khấu truyền thống và cách tân nổi tiếng trên thế giới và ở Việt Nam: nguồn gốc xuất xứ (hoặc lịch sử hình thành), các đặc điểm và xu hướng phát triển; rèn luyện kỹ năng cảm thụ những giá trị văn hóa của các hình thức nghệ thuật biểu diễn trên thế giới và ở Việt Nam; có ý thức ham tìm hiểu, trân quý của người học đối với những loại hình nghệ thuật biểu diễn.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận (tiểu luận)/ Trắc nghiệm
50	Tổ chức sự kiện (Tự chọn)	Nhận dạng được xu hướng phát triển thị trường; xây dựng được kế hoạch và kịch bản sự kiện; điều khiển và tổ chức được một số sự kiện phổ biến; rèn luyện ý thức lắng nghe và tổ chức kỉ luật.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận (tiểu luận)/ Thực hành
51	Quản lí di sản văn hóa (Tự chọn)	Nắm vững khái niệm di sản văn hóa thế giới, Công ước về di sản văn hóa thế giới; hiểu giá trị, ý nghĩa của một số di sản văn hóa nổi tiếng của thế giới và Việt Nam; biết cách giới thiệu, phân tích những di sản văn hóa thế giới và góp phần tuyên truyền, tham gia bảo vệ và phát huy di sản.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Thực tế
52	Quản lí các thiết chế văn hóa (Tự chọn)	Vận dụng kiến thức đã học vào công tác nghiên cứu, kỹ năng tác nghiệp và tổ chức, quản lí hoạt động của các thiết chế văn hoá tại cơ sở.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Thực tế
53	Các di tích và danh thắng Việt	Nắm được các kiến thức lí luận về di tích, danh thắng và phân biệt chúng với các khái niệm có liên quan; nắm bắt được giá trị, vai trò của các di tích và danh thắng; rèn luyện kỹ năng thực tế hóa kiến thức đã học bằng việc nghiên cứu trường hợp cụ thể đối với các di tích và danh thắng	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận/ Trắc nghiệm

	Nam (Tự chọn)	ở Việt Nam; có ý thức giữ gìn và góp phần quảng bá các giá trị của di tích và danh thắng Việt Nam.			
54	Văn hóa trang phục (Tự chọn)	Nắm vững các kiến thức về các loại trang phục như một nhu cầu thiết yếu trong đời sống con người. Qua đó, hiểu được những thói quen, thị hiếu thẩm mỹ, tập quán mặc trong quá khứ của các dân tộc trên thế giới và của người Việt Nam; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức lí thuyết về so sánh trong văn hoá để so sánh các đối tượng văn hoá thông qua văn hóa trang phục; có ý thức trong việc tôn trọng sự khác biệt trong văn hóa trang phục và bày tỏ sự yêu quý đối với văn hóa trang phục Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận (Thu hoạch/ Tiểu luận)
55	Kịch bản phát thanh truyền hình (Tự chọn)	Nắm được kiến thức lí luận và kỹ năng cần thiết trong việc xây dựng một kịch bản phát thanh truyền hình, xây dựng được kịch bản phát thanh truyền hình có liên quan đến lĩnh vực văn hóa; có các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
56	Truyền thông đại chúng (Tự chọn)	Nắm vững cơ sở lí luận về truyền thông và truyền thông đại chúng, qua đó tổ chức được các loại hình truyền thông này; rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện nhằm khơi dậy tư duy của sinh viên về các vấn đề về hiện đại hóa.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
57	Tổ chức truyền thông trực tuyến (Tự chọn)	Nắm được cấu trúc, cách thức, các phần của tổ chức truyền thông trực tuyến. Cách truyền tải và phổ biến dữ liệu, hình thành khung dữ liệu và các thao tác tổ chức truyền thông đại chúng; rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
58	Nghiệp vụ xuất bản -	Nắm vững kiến thức lý luận và thực tiễn hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm, qua đó có thể việc xây dựng đề tài, tổ chức bản thảo, biên tập, sửa bài, thiết kế, in ấn và phát hành; rèn luyện cho người	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/

	Phát hành (Tự chọn)	học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.			Tiểu luận)/ Thực hành
59	Văn hoá tổ chức (Tự chọn)	Nắm được bức tranh toàn diện và tổng quát về văn hóa tổ chức, hiểu được văn hóa của một cơ quan, tổ chức hình thành trên cơ sở nào; bằng cách nào mà văn hóa của họ tồn tại và phát triển, cách tiếp cận để đánh giá sức mạnh của một nền văn hóa.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
60	Quan hệ công chúng (Tự chọn)	Hiểu và phân biệt được các khái niệm cơ bản có liên quan đến quan hệ công chúng; biết vận dụng những quy trình và lý thuyết nền tảng của truyền thông, PR vào xây dựng một chương trình PR từ phân tích, lập kế hoạch, triển khai cho đến đánh giá; sử dụng tốt kiến thức trong công việc triển khai và thực hiện một kế hoạch PR, biết khai thác thông tin, thảo luận, tranh luận, thuyết trình, viết báo cáo, cập nhật kiến thức về PR để phục vụ công việc ; biết sử dụng các công cụ truyền thông để hoàn thành kế hoạch PR; có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt, kỹ năng làm việc nhóm, ra quyết định, quản lý công việc và làm việc dưới áp lực cao; có tinh thần làm việc tích cực, tự tin và chủ động trong công việc, trung thực, thân thiện với mọi người.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận/ Vấn đáp
61	Nghiệp vụ biên tập (Tự chọn)	Nắm các kiến thức về lí luận về nghiệp vụ biên tập và các kỹ năng biên tập sách, báo để biên tập một văn bản sách, báo chí; rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
62	Nghiệp vụ thư kí (Tự chọn)	Hiểu được kiến thức cơ bản về công tác văn phòng về nghề thư kí; nhận biết được vị trí của người thư kí trong văn phòng; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức đã học vào tổ chức hoạt động, quản lý thời gian, chương trình, kế hoạch hoạt động của lãnh đạo; có ý thức rèn luyện bản thân, từ đó từng bước hoàn thiện các yêu cầu đối với người thư kí.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Vấn đáp/ Trắc nghiệm

63	Nghiệp vụ lễ tân (Tự chọn)	Nắm vững những kiến thức cơ bản về vai trò, tầm quan trọng và các yêu cầu kỹ năng, nghiệp vụ trong giao tiếp, trong lễ tân ngoại giao nhằm phục vụ thiết thực cho công việc chuyên môn trong các lĩnh vực văn hóa, như: quản lý văn hóa, du lịch văn hóa, đàm phán, tổ chức sự kiện văn hóa, lễ hội văn hóa...	2 (0+2)	Học kỳ VI	Vấn đáp/ Tự luận/ Thực hành
64	Thực tập nghề nghiệp	Ứng dụng kiến thức văn hoá vào việc quan sát, tham gia xây dựng, tổ chức, hoạt động, tư vấn, giám sát... các công trình/ dự án văn hoá; bước đầu thực hiện một số hoạt động một người làm công tác văn hoá tại cơ sở thực tập ngoài trường; hiện thực hoá xu hướng chọn ngành nghề trong thực tế.	5 (0+5)	Học kỳ VII	Thực tập ngoài trường
65	Khoá luận (hoặc báo cáo tốt nghiệp)	Thực tế hoá bằng văn bản đối với kiến thức, kỹ năng được tích lũy trong quá trình học Văn hoá học; thể hiện được tâm huyết của sinh viên trong quá trình theo học ngành Văn hoá học.	5 (0+5)	Học kỳ VII	Tự luận

## 5.2. Chương trình Văn hóa học, khóa học 2019-2023

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tư duy biện luận sáng tạo	Học phần được chia làm bốn chương. Chương 1 bàn về xu hướng toàn cầu hóa và quốc tế hóa, đòi hỏi người học cần trang bị những kỹ năng cần thiết nào. Chương 2 đi vào giới thiệu những thành tố, thuộc tính của tư duy biện luận ứng dụng. Chương 3 sẽ trình bày một số phương pháp rèn luyện tư duy biện luận ứng dụng phổ biến như đặt câu hỏi, động não, lập bản đồ tư duy, 6 chiếc nón tư duy, phương pháp ứng dụng dựa trên than cấp độ tư duy Bloom. Chương 4 đi vào phân tích	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận

		những kỹ năng, phương pháp học tập cần thiết liên quan đến chuyên ngành.			
2	Nhập môn nghiên cứu khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên một số khái niệm cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; phương pháp nghiên cứu khoa học và vận dụng trong lĩnh vực giáo dục; nội dung và trình tự các bước cơ bản trong nghiên cứu khoa học.	2 (2+0)	Học kì I	Tự luận
3	Cơ sở văn hoá Việt Nam	Nắm được những đặc trưng của văn hoá Việt Nam qua các bình diện: nhận thức, tổ chức và ứng xử; Tính giá trị trong các hiện tượng văn hoá ở Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì I	Tự luận/ Trắc nghiệm
4	Lịch sử văn minh thế giới	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về văn minh Tìm hiểu điều kiện tự nhiên, các giai đoạn lịch sử và đặc trưng kinh tế-xã hội trong các thời kỳ của mỗi nền văn minh và về những thành tựu nổi bật trong lĩnh vực tư tưởng, văn học, nghệ thuật, tôn giáo, khoa học kỹ thuật... của các văn minh tiêu biểu Vận dụng những kiến thức đã học để làm rõ ý nghĩa, vai trò của các thành tựu mang giá trị vật chất và tinh thần của những nền văn minh lớn trong lịch sử loài người từ phương Đông sang phương Tây, từ thời cổ đại cho đến hiện đại các thành tựu văn minh của các dân tộc qua tiến trình phát triển xã hội; nhận diện được nền văn minh phương Đông và phương Tây.	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận
5	Nhập môn ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn	Nắm được các kiến thức khái quát về trường ĐH Thủ Dầu Một, ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn và Khoa KHXH&NV;  Hiểu rõ được mối quan hệ liên thông giữa các ngành thuộc khối Khoa học Xã hội và Nhân văn; Vận dụng kiến thức và phương pháp nghiên cứu liên ngành khi phân tích, lí giải những hiện tượng văn hoá ấy; có ý thức trân trọng ngành học, ý chí ham học hỏi; khơi gợi hứng khởi trong việc khám phá những vấn đề thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.	2 (2+0)	Học kì I	Tự luận

6	Thực hành Nhập môn ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn	Áp dụng kiến thức đã được học trong nghiên cứu thực tế, sử dụng kiến thức liên ngành để lý giải vấn đề.	1 (0+1)	Học kì I	Tự luận
7	Lịch sử Việt Nam đại cương	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, toàn diện về tiến trình lịch sử Việt Nam từ khởi thủy đến ngày nay. Những sự kiện, vấn đề, nội dung cơ bản của lịch sử Việt Nam sẽ được lần lượt trình bày, phân tích, đánh giá. Môn học rèn luyện sinh viên khả năng biết tìm kiếm các nguồn tài liệu, phát triển khả năng tự nghiên cứu; rèn luyện kỹ năng đọc, ghi chép và tóm tắt tài liệu lịch sử.	3 (3+0)	Học kì I	Tự luận
8	Triết học Mác – Lênin	Giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin và một số vấn đề chung của môn học.	3 (3+0)	Học kì II	Tự luận
9	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Hiểu về cơ sở, quá trình hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh; nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận
10	Tiếng Việt thực hành	Học phần bao gồm hai nội dung cơ bản: Chương 1: Hệ thống hóa và củng cố hệ thống tri thức cơ bản về văn bản, phân tích văn bản và tạo lập văn bản. Thực hành rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn, nói và viết văn bản, viết phần lịch sử vấn đề trong luận văn khoa học,... Chương 2: Hệ thống hóa một số vấn đề về câu, từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt, chính tả tiếng Việt. Thực hành sửa các lỗi về chính tả, dùng từ và diễn đạt trong nói và viết.	2 (0+2)	Học kì II	Tự luận



11	Chính trị học đại cương	Môn học cung cấp cho sinh viên cái nhìn tổng quan và kiến thức cơ bản về những phạm trù, khái niệm cơ bản của chính trị học. Trung tâm tìm hiểu, phân tích những nguyên lý hình thành, vận hành, phát triển của quyền lực chính trị, hệ thống chính trị, quyết sách chính trị, văn hóa chính trị... Vận dụng kiến thức, sự hiểu biết về chính trị học để khám phá, liên hệ cơ bản mang tính qui luật chi phối đời sống chính trị - xã hội. Tăng cường khả năng đánh giá của sinh viên về các yếu tố cấu thành đời sống chính trị, quy luật vận hành chính trị. Tăng cường kỹ năng sắp xếp và tổng hợp các tư liệu nghiên cứu. Nâng cao kỹ năng làm việc nhóm, cũng như kỹ năng thuyết trình	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận
12	Mỹ học đại cương	Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định các yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận
13	Tâm lí học đại cương	Nắm được những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lí người. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tâm lí học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lí; ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận
14	Nhập môn quan hệ quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức đại cương về lý luận và lịch sử Quan hệ quốc tế từ thời kỳ hiện đại, nhất là từ sau Chiến tranh Thế giới thứ II đến nay. Qua đó người học có thể hiểu được tác động của tiến trình lịch sử đó đến cục diện thế giới, khu vực và đối với Việt Nam.	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận
15	Chính sách đối ngoại Việt Nam	Cung cấp cho người học kiến thức về chính sách đối ngoại của Việt Nam trong thời hiện đại từ 1945 đến nay. Có kiến thức khái quát, hệ thống về quan hệ đối ngoại của Việt Nam qua các thời kỳ, giai đoạn lịch sử khác nhau cũng như hiệu quả của việc thực hiện những chủ trương, đường lối đó.	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận

		Có kiến thức nền tảng về chính sách đối ngoại Việt Nam để có thể quan sát, phân tích về các vấn đề trọng yếu trong đường lối, hoạt động đối ngoại của nước ta, cũng như đánh giá về định hướng chính sách đối ngoại của Việt Nam			
16	Địa lý nhân văn	Cung cấp cho người học những lý thuyết cơ bản trong nghiên cứu địa lý nhân văn như quan điểm, vai trò, đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu địa lý nhân văn. Trên cơ sở đó, đi sâu vào tìm hiểu những vấn đề địa lý nhân văn cụ thể về gồm chủng tộc, ngôn ngữ, tôn giáo; Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp và các dạng quần cư nông thôn; Tổ chức lãnh thổ công nghiệp và các dạng quần cư thành phố; Du lịch và tổ chức lãnh thổ du lịch. Sinh viên sẽ vận dụng lý thuyết khảo sát các đặc điểm địa lý nhân văn trên khu vực địa phương cụ thể	3 (3+0)	Học kì II	Tự luận
17	Tôn giáo học	Nắm được các tín ngưỡng và các tôn giáo ở Việt Nam, vai trò của chúng trong đời sống tâm linh người Việt cùng phương pháp luận xem xét tín ngưỡng – tôn giáo từ góc độ văn hóa và trong quan hệ với vấn đề dân tộc; vận dụng những tri thức lý luận chung để kiến giải về các hiện tượng nảy sinh trong đời sống tín ngưỡng, tôn giáo và giải thích được cơ sở lý luận và thực tiễn của chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta; đánh giá được những giá trị và hạn chế của tôn giáo, tín ngưỡng đối với văn hóa, đạo đức xã hội ở Việt Nam; nhận dạng được các chính giáo, tà giáo; tin tưởng và góp phần tuyên truyền, bảo vệ những quan điểm đúng đắn về chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta, cảnh giác trước âm mưu lợi dụng tự do tín ngưỡng tôn giáo để chống phá khối đại đoàn kết dân tộc.	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận/ Thực hành điền dã
18	Kinh tế học đại cương	Môn học cung cấp cho người học kiến thức về sự vận hành của nền kinh tế và cách thức ứng xử của từng thành viên trong nền kinh tế trên cả góc độ vi mô lẫn vĩ mô; cung cấp các kiến thức cơ bản về: lý thuyết cầu, cung và cơ chế hình thành giá cả trên thị trường; lý thuyết	3 (3+0)	Học kì II	Tự luận

		hành vi người tiêu dùng và người sản xuất; phương pháp hạch toán thu nhập quốc dân, các nhân tố quyết định sản lượng; tổng cầu và sản lượng cân bằng; thất nghiệp và lạm phát; các chính sách kinh tế vĩ mô của Chính phủ. Qua đó, người học sẽ nắm bắt được các nguyên lý kinh tế cơ bản; phương pháp hạch toán thu nhập quốc dân, các nhân tố quyết định sản lượng; các biến số kinh tế vĩ mô then chốt và phân tích được các chính sách kinh tế vĩ mô của Chính phủ một nước.			
19	Lịch sử thế giới	Cung cấp cho người học hệ thống những kiến thức cơ bản của lịch sử thế giới, từ thời kỳ cổ - trung đại, cận đại đến hiện đại.	2 (2+0)	Học kì II	Tự luận
20	Giáo dục quốc phòng	Trang bị cho học sinh một số vấn đề tư duy lý luận trong đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Về một số nội dung cơ bản trong công tác quốc phòng và nghệ thuật quân sự Việt Nam. Rèn luyện một số kỹ năng quân sự cần thiết, rèn luyện tác phong nếp sống tập thể có kỷ luật. Giáo dục lòng yêu nước, yêu CNXH.		Học kì II	Thực hành
21	Giáo dục thể chất	Có những kiến thức khoa học cơ bản về Giáo dục thể chất, các phương pháp tập luyện để nâng cao sức khỏe và phương pháp phòng tránh chấn thương trong tập luyện.		Học kì II	Thực hành
22	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Cung cấp cho người học kiến thức về quy luật chính trị - xã hội của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản trên phạm vi toàn thế giới.	2 (2+0)	Học kì III	Tự luận
23	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Cung cấp cho người học những lý luận cơ bản của kinh tế chính trị học Mác – Lênin, gồm: Đối tượng, nội dung, phương pháp nghiên cứu, vị trí, vai trò của kinh tế chính trị Mác-Lênin trong nền tảng tư tưởng của Đảng ta và trong quản trị quốc gia; Học thuyết giá trị thặng dư của C.Mác; Bản chất, nguyên nhân ra đời và những biểu hiện chính của chủ	2 (2+0)	Học kì III	Tự luận

		nghĩa tư bản độc quyền nhà nước theo quan điểm của Lênin; Nội dung cơ bản của kinh tế thị trường định hướng XHCN; Vấn đề sở hữu và quan hệ lợi ích; Công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức.			
24	Lịch sử Đảng Cộng Sản VN	Học phần trang bị những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng Sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
25	Pháp luật đại cương	Hiểu được những lý thuyết chung, những khái niệm, phạm trù cơ bản nhất của khoa học pháp lý về Nhà nước và pháp luật và vận dụng vào thực tiễn.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
26	Dân tộc học	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển của ngành Dân tộc học; lịch sử phát triển và các vấn đề liên quan đến tộc người; khái niệm về chủng tộc; phân loại tộc người theo ngôn ngữ; các loại hình kinh tế và văn hóa tộc người; các thiết chế xã hội; các loại hình tín ngưỡng tôn giáo tộc người; các tộc người ở Việt Nam và cộng đồng dân tộc Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
27	Xã hội học đại cương	Trang bị cho sinh viên những khái niệm và kiến thức cơ bản về xã hội học như quá trình hình thành, phát triển, đối tượng, chức năng và nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; Cơ cấu xã hội; Một số lĩnh vực nghiên cứu của xã hội học, cá nhân và xã hội - quá trình xã hội hoá và một số trường phái xã hội học; Những thiết chế và tổ chức xã hội cơ bản; Phương pháp nghiên cứu định tính, định lượng trong xã hội học.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
28	Toàn cầu hóa	Cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản về toàn cầu hoá và các tác động của nó trong 3 lĩnh vực chính là chính trị, kinh tế và xã hội.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận

		Nắm bắt được những vấn đề mà thế giới và toàn nhân loại đang đối mặt trong kỉ nguyên hội nhập và toàn cầu hoá, bao gồm các chủ đề như chủ quyền quốc gia, văn hoá, môi trường, các tổ chức quốc tế, v.v.			
29	Hệ thống chính trị Việt Nam	Hiểu được hệ thống chính trị, nắm rõ được vị trí, vai trò và phương thức hoạt động các bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị và hệ thống chính trị Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
30	Kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn	Nhận biết được vai trò của kinh tế sản xuất nông nghiệp đối với đời sống con người và môi trường tự nhiên, từ đó có thái độ ứng xử phù hợp đối với nguồn lực tự nhiên và nguồn lực con người trong phát triển kinh tế xã hội nói chung và kinh tế nông nghiệp nói riêng, đặc biệt là phát triển nông nghiệp nông thôn.	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận
31	Văn học và các loại hình nghệ thuật	Nắm vững những vấn đề chung về nghệ thuật, khái niệm nghệ thuật và nguồn gốc của nghệ thuật cùng bản chất xã hội – thẩm mỹ của nghệ thuật; mối quan hệ giữa văn học và các loại hình nghệ thuật khác như văn học và nghệ thuật tạo hình, văn học và âm nhạc. Đồng thời tiếp thu được những kiến thức cụ thể về những đặc trưng thẩm mỹ Việt Nam .	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
32	Hành vi con người và môi trường xã hội	Hành vi con người và môi trường xã hội là một học phần hết sức quan trọng, cung cấp kiến thức để sinh viên có thể hiểu được quan điểm tiếp cận "Con người trong bối cảnh" của Công tác xã hội đồng thời là môn học tiên quyết của rất nhiều các môn học chuyên ngành khác của Công tác xã hội.  Môn học giúp sinh viên hiểu về hành vi của cá nhân trong mối tương tác liên cá nhân, với gia đình, nhóm, tổ chức, cộng đồng và các hệ thống lớn hơn. Sinh viên cũng sẽ được trang bị các kiến thức về sự phát triển sinh học, tâm lý, xã hội của con người từ giai đoạn ấu thơ đến giai đoạn tuổi già và hiểu về tác động của những sự phát triển này đối với hành vi con người. Thông qua việc nghiên cứu các trường hợp điển cứu,	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận

		<p>sinh viên có cơ hội để phân tích, đánh giá các lý thuyết cũng như ứng dụng lý thuyết vào thực tiễn.</p> <p>Môn học giúp sinh viên ý thức về các sứ mệnh, mục đích, giá trị và nguyên tắc đạo đức của nghề công tác xã hội, nâng cao sự hiểu biết của sinh viên về các vai trò nghề nghiệp của mình. Môn học cũng sẽ khuyến khích sự tham gia của sinh viên để có thể phát triển các kỹ năng cần thiết cho quá trình hành nghề.</p> <p>Quá trình học tập bằng phương pháp nghiên cứu trường hợp sẽ giúp sinh viên nhận biết được những khác biệt giữa các nhóm xã hội khác nhau và ảnh hưởng của những khác biệt này đối với hành vi của họ. Từ đó, sinh viên có được sự nhạy cảm văn hóa cần thiết để có thể thích nghi với những khác biệt này trong quá trình hành nghề.</p>			
33	Các vấn đề xã hội đương đại	<p>Môn học này giúp sinh viên phân tích, tìm giải pháp cho các vấn đề xã hội hiện nay, phân tích những mặt mạnh và hạn chế của các thiết chế xã hội Việt nam để giải quyết những vấn đề này.</p> <p>Đây cũng là môn học mà những nội dung kiến thức vẫn mang tính chất mở để người dạy và người học tiếp tục nghiên cứu, phát hiện, bổ sung để hoàn thiện hơn về nhận thức, kỹ năng nghề nghiệp CTXH. Nội dung môn học luôn gắn liền với nội dung giáo dục, bồi dưỡng nâng cao trách nhiệm của con người với con người, với dân tộc, tham gia vào sự nghiệp chống áp bức, giảm đói nghèo vì sự tiến bộ và công bằng xã hội.</p>	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
34	Công tác xã hội	<p>Nắm được những kiến thức chung nhất và cơ bản về lý thuyết cũng như thực hành nghề CTXH- một ngành nghề trong hệ thống các Khoa học xã hội.</p> <p>Nắm được một số nội dung cơ bản về phương pháp nghiên cứu chung và các phương pháp riêng mang tính đặc thù của CTXH. Trên cơ sở đó người học có thể vận dụng một số phương pháp và kỹ năng cơ bản làm việc theo nhóm trong thực hành CTXH hướng đến phân tích, lựa</p>	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận

		chọn cách giải quyết một vấn đề xã hội liên quan đến đời sống của cá nhân, nhóm, cộng đồng xã hội.			
35	Chính sách xã hội	<p>Cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về chính sách xã hội, trên cơ sở đó vận dụng kiến thức để tìm hiểu, nhận diện, phân tích các vấn đề thuộc về chính sách xã hội.</p> <p>Hướng đến giúp sinh viên nhận thức ý nghĩa và tầm quan trọng của môn học đối với nghề nghiệp CTXH, góp phần hình thành ở SV thái độ chủ động, tích cực trong tìm hiểu và vận dụng kiến thức của môn học trong các hoạt động học tập và thực hành nghề nghiệp CTXH của mình sau này.</p>	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận
36	Văn hoá học đại cương	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về khoa học văn hóa, các kỹ năng cần thiết để nghiên cứu và ứng dụng văn hóa học.	3 (3+0)	Học kỳ IV	Tự luận/ Vấn đáp
37	Phương pháp nghiên cứu Văn hóa học	Nắm vững được những kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, các phương pháp nghiên cứu đặc thù của Văn hoá học; vận dụng được những tri thức và phương pháp nghiên cứu ấy vào việc triển khai, phân tích và giải quyết vấn đề; xây dựng được kế hoạch nghiên cứu; nắm vững các kỹ năng viết và công bố nghiên cứu khoa học; rèn luyện sự sáng tạo, ham học hỏi, tìm ra những phương pháp thích hợp để triển khai hướng nghề nghiệp trong tương lai.	2 (0+2)	Học kỳ IV	Tự luận/ Tiểu luận/ Thực hành vi tính
38	Các vùng văn hoá và văn hoá các tộc người Việt Nam	Nắm được lý thuyết nghiên cứu về vùng văn hóa, văn hóa tộc người; mô tả đặc điểm các văn hóa ở Việt Nam - chia theo khu vực địa lý, và văn hóa của các tộc người - chia theo nhóm ngôn ngữ; khái quát về tính đa dạng văn hóa theo vùng miền, tộc người.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận

39	Văn hóa Trung Hoa	Nắm vững các kiến thức lí luận về toạ độ văn hoá Trung Hoa; các kiến thức cơ bản về cách thức nhận thức, tổ chức, ứng xử của dân tộc Trung Hoa; rèn luyện kĩ năng phân tích và giải quyết vấn đề, rèn luyện tư duy phản biện vấn đề; có ý thức tôn trọng văn hoá của các dân tộc khác, biết học tập tinh hoa từ văn hoá Trung Hoa vào việc xây dựng và phát huy văn hoá dân tộc.	2 (2+0)	Học kỳ III	Trắc nghiệm/ Tự luận
40	Văn hóa Ấn Độ	Nắm kiến thức khái quát về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa ở Ấn Độ; Trình bày được tiến trình văn hóa Ấn Độ; lý giải được những đặc trưng văn hoá của người dân Ấn Độ trong việc nhận thức, tổ chức đời sống tập thể, tổ chức đời sống cá nhân và trong giao lưu văn hoá với các nền văn hoá khác; rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện và trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hóa Ấn Độ, giúp người học có thái độ tôn trọng tinh hoa văn hóa nước ngoài, tôn trọng sự tương tác văn hóa các dân tộc.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận/ Tiểu luận
41	Văn hóa Nam Bộ	Nắm được những kiến thức khái quát về không gian văn hoá, chủ thể văn hoá và thời gian văn hoá ở Nam Bộ; lý giải được các nét tính cách của người Nam Bộ dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá ở Nam Bộ.	2 (2+0)	Học kỳ IV	Trắc nghiệm/ Tự luận
42	Thực tập doanh nghiệp 1	Thực tế hoá kiến thức trong thực tế qua những chuyến đi dã thực địa	2 (0+2)	Học kỳ IV	Thực hành
43	Thực tập doanh nghiệp 2	Thực tế hoá kiến thức trong thực tế qua những chuyến đi dã thực địa	3 (0+3)	Học kỳ V	Thực hành
44	Lịch sử văn hóa Việt Nam	Nắm vững kiến thức cơ bản và có hệ thống về lịch sử văn hóa Việt Nam gắn với quá trình hình thành và phát triển lịch sử của dân tộc; nắm	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận



		vững phương pháp sử dụng kiến thức đã học vào việc nhận biết, phân tích và lý giải những hiện tượng văn hóa dân tộc đã và sẽ gặp.			
45	Phong tục và lễ hội	Có cái nhìn hệ thống về phong tục tập quán, lễ hội và hoạt động lễ hội; có cái nhìn khách quan trong việc đánh giá, lựa chọn những phong tục tập quán, lễ hội phù hợp với cuộc sống để tham gia, tuyên truyền, bảo lưu, đồng thời gạt bỏ những giá trị đã lỗi thời; rèn luyện kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề, rèn luyện tư duy phản biện vấn đề; có ý thức trong việc yêu quý, trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.	2 (0+2)	Học kỳ V	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Điền dã
46	Văn hóa dân gian	Có hệ thống khái niệm cơ bản của văn hóa dân gian và folklore; nắm được các phương pháp, các thao tác khoa học để tiếp cận đối tượng văn hóa dân gian; hiểu và hệ thống được các loại hình văn hóa dân gian; trình bày được những đặc trưng cơ bản của các loại hình văn hóa dân gian; có kỹ năng tổ chức, lập đề cương, thực hiện, trình bày một đề tài nghiên cứu; có thái độ trân trọng những giá trị truyền thống; Biết khẳng định bản sắc văn hóa của một quốc gia độc lập, đa tộc người trong tiến trình hội nhập văn hóa thế giới.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Thực hành
47	Văn hóa Đông Nam Á (trừ Việt Nam)	Nắm vững kiến thức khái quát về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa ở Đông Nam Á; hiểu rõ về lớp văn hóa Đông Nam Á bản địa; rèn luyện kỹ năng thu thập, xử lý, phân loại, trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hóa Đông Nam Á, và kỹ năng ứng xử văn hóa phù hợp với những tương đồng và khác biệt văn hóa giữa các nước trong khu vực Đông Nam Á; có thái độ tôn trọng sự khác biệt văn hóa trong quan hệ văn hóa giữa các quốc gia Đông Nam Á.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Trắc nghiệm
48	Văn hóa Đông Bắc Á (trừ Trung Hoa)	Nắm được những kiến thức khái quát về văn hóa Đông Bắc Á; lý giải được các nét tính cách của người Nhật Bản và Hàn Quốc dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá.; lý giải được những đặc trưng văn hoá của các nước Đông Bắc Á về các mặt	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Trắc nghiệm

		như nhận thức, tổ chức đời sống tập thể, đời sống cá nhân, trong ứng xử với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội; rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện, kỹ năng thuyết trình.			
49	Văn hóa Âu-Mỹ	Học phần trang bị cho người học những kiến thức khái quát về không gian văn hóa, chủ thể văn hóa và thời gian văn hóa Âu-Mĩ; lý giải được các nét đặc trưng tính cách của người Âu- Mỹ dựa trên điều kiện tự nhiên, nguồn gốc cư dân và sự giao lưu văn hoá; rèn luyện kỹ năng sử dụng tư duy phản biện, diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc các vấn đề về văn hoá Âu- Mỹ và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ để tiếp cận văn bản, tư liệu văn hóa; có ý thức tuyển chọn, truyền bá, phát triển những mặt tích cực trên các phương diện của văn hoá Âu –Mĩ.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận
50	Văn hóa du lịch	Người học nắm vững kiến thức về văn hoá du lịch, các thành tố của văn hoá du lịch, nguồn tài nguyên phát triển du lịch ở Việt Nam; vận dụng kiến thức văn hoá du lịch vào thực tế: thực địa, thiết kế tour, tổ chức và hướng dẫn du lịch văn hoá; rèn luyện ý thức giữ gìn các giá trị văn hoá, tác động đến thái độ tôn trọng văn hoá trong quá trình du lịch của du khách.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận
51	Kí hiệu học văn hóa	Nắm vững kiến thức lí luận về kí hiệu học và kí hiệu học văn hóa, biểu tượng văn hóa; có kĩ năng tư duy biện luận, phân tích, so sánh, đối chiếu để nhận diện các vấn đề về biểu tượng văn hóa, kí hiệu học văn hóa; có ý thức giữ gìn phát triển những mặt tích cực và hạn chế những mặt tiêu cực trong chọn lựa các biểu tượng văn hóa.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận (Tiểu luận)
52	Nghệ thuật biểu diễn	Nắm kiến thức về các thể loại sân khấu truyền thống và cách tân nổi tiếng trên thế giới và ở Việt Nam: nguồn gốc xuất xứ (hoặc lịch sử hình thành), các đặc điểm và xu hướng phát triển; rèn luyện kĩ năng cảm thụ những giá trị văn hóa của các hình thức nghệ thuật biểu diễn trên thế giới và ở Việt Nam; có ý thức ham tìm hiểu, trân quý của người học đối với những loại hình nghệ thuật biểu diễn.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận (tiểu luận)/ Trắc nghiệm

53	Văn hóa mỹ thuật	Nắm vững các kiến thức về mối quan hệ giữa văn hoá và mỹ thuật, những đặc trưng trong mỹ thuật của Việt Nam và thế giới; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức về mối quan hệ giữa kiến trúc và văn hóa để đưa ra cách đánh giá hợp lý về cái đẹp của các công trình kiến trúc dưới góc nhìn của người làm văn hóa; có ý thức giữ gìn, tiếp thu và phát triển những mặt tích cực cho nền kiến trúc Việt; hạn chế những mặt tiêu cực trong quy hoạch kiến trúc Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận
54	Văn hóa kiến trúc	Nắm vững các kiến thức về mối quan hệ giữa văn hoá và kiến trúc, những công trình kiến trúc của Việt Nam và thế giới; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức về mối quan hệ giữa kiến trúc và văn hóa để đưa ra cách đánh giá hợp lý về cái đẹp của các công trình kiến trúc dưới góc nhìn của người làm văn hóa; có ý thức giữ gìn, tiếp thu và phát triển những mặt tích cực cho nền kiến trúc Việt; hạn chế những mặt tiêu cực trong quy hoạch kiến trúc Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận
55	Văn hóa trang phục	Nắm vững các kiến thức về các loại trang phục như một nhu cầu thiết yếu trong đời sống con người. Qua đó, hiểu được những thói quen, thị hiếu thẩm mỹ, tập quán mặc trong quá khứ của các dân tộc trên thế giới và của người Việt Nam; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức lý thuyết về so sánh trong văn hoá để so sánh các đối tượng văn hoá thông qua văn hóa trang phục; có ý thức trong việc tôn trọng sự khác biệt trong văn hóa trang phục và bày tỏ sự yêu quý đối với văn hóa trang phục Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận
56	Văn hóa ẩm thực	Nắm vững kiến thức lý luận về văn hóa ẩm thực., các giá trị cơ bản của văn hóa ẩm thực ở Việt Nam và thế giới; hiểu rõ các đặc trưng cơ bản của văn hóa ẩm thực Việt Nam và thế giới, từ đó sinh viên sẽ lý giải được nguyên nhân khác biệt trong văn hóa ẩm thực của các vùng miền, đất nước; rèn luyện kỹ năng diễn đạt chính xác, trình bày mạch lạc khi phân tích và giải quyết vấn đề.	2 (2+0)	Học kỳ V	Trắc nghiệm/ Tự luận/ Thực tế

57	Văn hóa đô thị	Hiểu biết về đô thị và quá trình đô thị hóa trên thế giới và ở Việt Nam, coi đó là thành quả văn hóa sáng tạo môi trường sống, cải thiện khung cảnh sống và nâng cao chất lượng sống của các xã hội loài người.	2 (2+1)	Học kỳ V	Tự luận/ Trắc nghiệm/ Thực tế
58	Văn hóa Phật giáo	Hiểu được sự hình thành và phát triển Phật giáo; nhận diện được văn hóa nhận thực, văn hóa tổ chức cộng đồng và văn hóa nghệ thuật Phật giáo.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận
59	Văn hóa Kitô giáo	Hiểu được sự hình thành và phát triển Kitô giáo; nhận diện được văn hóa nhận thực, văn hóa tổ chức cộng đồng và văn hóa nghệ thuật Kitô giáo.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận
60	Văn hóa Việt Nam qua văn học	Nắm vững các kiến thức về mối quan hệ giữa văn hoá và văn học; phân tích, đánh giá được yếu tố văn hoá thông qua các tác phẩm văn chương; rèn luyện kỹ năng phân tích và chứng minh bằng thực chứng để diễn đạt hàm ý văn hoá thông qua các tác phẩm văn chương; đồng thời, biết cách vận dụng một cách hiệu quả các kí hiệu văn hoá thông qua việc tạo lập ngôn bản/ văn bản; có ý thức giữ gìn và phát huy khả năng hàm chứa đặc trưng văn hoá Việt Nam trong quá trình sáng tác văn chương; định hướng đặc trưng văn hoá Việt Nam trong quá trình sáng tác văn chương.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận (tiểu luận/ bài thu hoạch)
61	Văn hóa Việt Nam qua ngôn ngữ	Nắm vững các kiến thức về mối quan hệ giữa văn hoá và ngôn ngữ, tìm ra được yếu tố văn hoá trong ngôn ngữ; rèn luyện kỹ năng phân tích và chứng minh bằng thực chứng, hình thành kỹ năng so sánh ngôn ngữ để diễn đạt hàm ý văn hoá trong ngôn ngữ; đồng thời, biết cách vận dụng một cách hiệu quả các kí hiệu văn hoá thông qua việc tạo lập ngôn bản/ văn bản; có ý thức giữ gìn, tôn trọng và phát huy sự trong sáng của ngôn ngữ trong mối quan hệ với đặc trưng văn hoá của cộng đồng; có thái độ đúng đắn trong việc tiếp nhận văn hoá - ngôn ngữ ngoại lai.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận/ Tiểu luận

62	Thực tập doanh nghiệp 3	Thực tế hoá kiến thức trong thực tế qua những chuyến điền dã thực địa	4 (0+4)	Học kỳ VI	Thực hành
62	Tổ chức sự kiện	Nhận dạng được xu hướng phát triển thị trường; xây dựng được kế hoạch và kịch bản sự kiện; điều khiển và tổ chức được một số sự kiện phổ biến; rèn luyện ý thức lắng nghe và tổ chức kỉ luật.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận (tiểu luận)/ Thực hành
63	Quản lí văn hóa và quản lí văn hóa ở Việt Nam	Hiểu những lý luận cơ bản về quản lí văn hóa, học phần còn giúp sinh viên hiểu biết về đối tượng hoạt động của lĩnh vực quản lí văn hóa, các thiết chế quản lí nhà nước về văn hóa, vai trò và chức năng văn hoá của công tác quản lí văn hóa trên tầng vĩ mô và vi mô.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận/ Đi thực tế
64	Xây dựng đời sống văn hoá cộng đồng	Nắm vững các hình thức, biện pháp xây dựng và thúc đẩy phát triển văn hoá cộng đồng cũng như xây dựng, quản lí dự án phát triển văn hoá cộng đồng.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận
65	Quản lí di sản văn hóa	Nắm vững khái niệm di sản văn hóa thế giới, Công ước về di sản văn hóa thế giới; hiểu giá trị, ý nghĩa của một số di sản văn hóa nổi tiếng của thế giới và Việt Nam; biết cách giới thiệu, phân tích những di sản văn hóa thế giới và góp phần tuyên truyền, tham gia bảo vệ và phát huy di sản.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Thực tế
66	Các di tích và danh thắng Việt Nam	Nắm được các kiến thức lí luận về di tích, danh thắng và phân biệt chúng với các khái niệm có liên quan; nắm bắt được giá trị, vai trò của các di tích và danh thắng; rèn luyện kĩ năng thực tế hóa kiến thức đã học bằng việc nghiên cứu trường hợp cụ thể đối với các di tích và danh thắng ở Việt Nam; có ý thức giữ gìn và góp phần quảng bá các giá trị của di tích và danh thắng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận/ Trắc nghiệm

67	Quản lí các thiết chế văn hóa	Vận dụng kiến thức đã học vào công tác nghiên cứu, kĩ năng tác nghiệp và tổ chức, quản lí hoạt động của các thiết chế văn hoá tại cơ sở.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Thực tế
68	Văn hóa kinh doanh	Nắm được kiến thức cơ bản và kinh nghiệm trên thế giới về văn hóa kinh doanh và nhận thức được vai trò, ảnh hưởng của văn hóa kinh doanh như một nhân tố quan trọng đối với sự phát triển nâng cao tầm nhìn quản lý; có kỹ năng diễn đạt chính xác, mạch lạc về vai trò của các nhân tố hóa hóa kết tinh trong hoạt động kinh doanh để xây dựng các mối quan hệ kinh doanh lành mạnh, hướng đến những lợi ích bền vững; nắm vững được phương pháp xây dựng văn hóa kinh doanh ở một chủ thể kinh doanh cụ thể, góp phần làm cho kinh doanh đạt kết quả cao và phát triển bền vững.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận
69	Nghệ thuật dẫn chương trình	Hiểu yêu cầu, nhiệm vụ, cách thể hiện của người dẫn chương trình truyền hình ở nhiều thể loại chương trình khác nhau; có kĩ năng viết lời dẫn, sử dụng các phương tiện trợ giúp và dẫn được một chương trình ngắn trong khoảng 10 phút hoặc những chương trình dài hơn đối với các sinh viên có khả năng trong lĩnh vực này; tăng cường kĩ năng làm việc nhóm ; nhận biết được khả năng, năng lực của bản thân để có thể tự tin thể hiện bản thân.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Thực hành/ Tự luận
70	Truyền thông đại chúng	Nắm vững cơ sở lí luận về truyền thông và truyền thông đại chúng, qua đó tổ chức được các loại hình truyền thông này; rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện nhằm khơi dậy tư duy của sinh viên về các vấn đề về hiện đại hóa.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
71	Quan hệ công chúng	Hiểu và phân biệt được các khái niệm cơ bản có liên quan đến quan hệ công chúng; biết vận dụng những quy trình và lý thuyết nền tảng của truyền thông, PR vào xây dựng một chương trình PR từ phân tích, lập kế hoạch, triển khai cho đến đánh giá; sử dụng tốt kiến thức trong công	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Vấn đáp

		việc triển khai và thực hiện một kế hoạch PR, biết khai thác thông tin, thảo luận, tranh luận, thuyết trình, viết báo cáo, cập nhật kiến thức về PR để phục vụ công việc ; biết sử dụng các công cụ truyền thông để hoàn thành kế hoạch PR; có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt, kỹ năng làm việc nhóm, ra quyết định, quản lý công việc và làm việc dưới áp lực cao; có tinh thần làm việc tích cực, tự tin và chủ động trong công việc, trung thực, thân thiện với mọi người.			
72	Văn hóa đại chúng	Nắm vững các kiến thức chung về văn hoá đại chúng và đặc điểm của văn hoá đại chúng ở Việt Nam; có kỹ năng nhận biết sự khác biệt giữa văn hoá đại chúng với văn hoá tinh hoa, từ đó có thể vận dụng những ích lợi của văn hoá đại chúng vào việc xây dựng đất nước; có kỹ năng quản lý một văn hoá đại chúng, xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm; có ý thức giữ gìn, phát huy mặt tích cực cũng như hạn chế những mặt tiêu cực của văn hoá đại chúng.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Tự luận/ Điền dã/ Báo cáo (tiểu luận)
73	Thực tập tốt nghiệp	Ứng dụng kiến thức văn hoá vào việc quan sát, tham gia xây dựng, tổ chức, hoạt động, tư vấn, giám sát... các công trình/ dự án văn hoá; bước đầu thực hiện một số hoạt động một người làm công tác văn hoá tại cơ sở thực tập ngoài trường; hiện thực hoá xu hướng chọn ngành nghề trong thực tế.	5 (5+0)	Học kỳ VII	Thực hành
74	Văn hóa giao tiếp	Cung cấp cho người học kiến thức về văn hóa giao tiếp, chủ yếu tập trung vào vấn đề giao tiếp, ứng xử tại nơi làm việc. Môn học sẽ giúp sinh viên hiểu được những kiến thức về văn hóa giao tiếp, đặc điểm của đối tượng và công cụ giao tiếp; từ đó chuẩn bị cho mình những kỹ năng, kinh nghiệm cũng như thái độ tự tin và phù hợp với nhu cầu của từng tổ chức, doanh nghiệp để tự tin bước vào môi trường làm việc cũng như phát triển bản thân.	2 (2+0)	Học kỳ VII	Tự luận

76	Nghiệp vụ thư kí	Hiểu được kiến thức cơ bản về công tác văn phòng về nghề thư kí; nhận biết được vị trí của người thư kí trong văn phòng; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức đã học vào tổ chức hoạt động, quản lý thời gian, chương trình, kế hoạch hoạt động của lãnh đạo; có ý thức rèn luyện bản thân, từ đó từng bước hoàn thiện các yêu cầu đối với người thư kí.	2 (0+2)	Học kỳ VII	Tự luận/ Vấn đáp/ Trắc nghiệm
77	Nghiệp vụ biên tập	Nắm các kiến thức về lí luận về nghiệp vụ biên tập và các kỹ năng biên tập sách, báo để biên tập một văn bản sách, báo chí; rèn luyện các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (0+2)	Học kỳ VII	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
78	Kỹ năng viết kịch bản	Nắm được kiến thức lí luận và kỹ năng cần thiết trong việc xây dựng một kịch bản, xây dựng được kịch bản có liên quan đến lĩnh vực văn hóa; có các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (0+2)	Học kỳ VII	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
79	Nghiệp vụ xuất bản - Phát hành	Nắm vững kiến thức lý luận và thực tiễn hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm, qua đó có thể việc xây dựng đề tài, tổ chức bản thảo, biên tập, sửa bài, thiết kế, in ấn và phát hành; rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2 (0+2)	Học kỳ VII	Tự luận (Bài thu hoạch/ Tiểu luận)/ Thực hành
80	Nghiệp vụ lễ tân	Nắm vững những kiến thức cơ bản về vai trò, tầm quan trọng và các yêu cầu kỹ năng, nghiệp vụ trong giao tiếp, trong lễ tân ngoại giao nhằm phục vụ thiết thực cho công việc chuyên môn trong các lĩnh vực văn hóa, như: quản lí văn hóa, du lịch văn hóa, đàm phán, tổ chức sự kiện văn hóa, lễ hội văn hóa...	2 (0+2)	Học kỳ VII	Vấn đáp/ Tự luận/ Thực hành



81	Khoá luận (hoặc báo cáo tốt nghiệp)	Thực tế hoá bằng văn bản đối với kiến thức, kỹ năng được tích lũy trong quá trình học Văn hoá học; thể hiện được tâm huyết của sinh viên trong quá trình theo học ngành Văn hoá học.	5 (0+5)	Học kỳ VIII	Tự luận
----	--	--	---------	-------------	---------

*Bình Dương, ngày ..... tháng 6 năm 2020*

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
Đã ký

PGS-TS. Lê Tuấn Anh